

HĐND TỈNH SƠN LA
THƯỜNG TRỰC HĐND

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 167/NQ-TTHĐND

Sơn La, ngày 10 tháng 9 năm 2026

NGHỊ QUYẾT

**Ban hành Quy định về phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí
của Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XVI, nhiệm kỳ 2026-2031**

**THƯỜNG TRỰC HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA
KHÓA XVI, NHIỆM KỲ 2026-2031**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Báo chí số 126/2025/QH15;

Căn cứ Nghị quyết số 01/2026/NQ-HĐND ngày 04 tháng 5 năm 2026 của Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Quy chế làm việc của Hội đồng nhân dân, Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XVI, nhiệm kỳ 2026-2031;

Xét Tờ trình số 861/TTr-VP ngày 09 tháng 9 năm 2026 của Chánh Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Ban hành kèm theo Nghị quyết này Quy định về phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí của Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XVI, nhiệm kỳ 2026-2031.

Điều 2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh, đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh, Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan theo trách nhiệm thực hiện Nghị quyết này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Ban Tuyên giáo Tỉnh uỷ;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch;
- Các cơ quan báo chí trên địa bàn tỉnh;
- Trang thông tin đại biểu dân cử tỉnh;
- Lưu: VT, TTDN, Dung

**TM. THƯỜNG TRỰC HĐND
CHỦ TỊCH**



Lò Minh Hùng



**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA
THƯỜNG TRỰC HỘI ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

QUY ĐỊNH

**Về phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí của
Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XVI, nhiệm kỳ 2026-2031**
(Kèm theo Nghị quyết số 167/NQ-TTHĐND ngày 10 tháng 9 năm 2026
của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh Sơn La)

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định nguyên tắc; thẩm quyền; người phát ngôn, cung cấp thông tin; nội dung, hình thức phát ngôn và cung cấp thông tin; trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan trong việc phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí về hoạt động của Hội đồng nhân dân tỉnh, Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XVI.

2. Đối tượng áp dụng

Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh, Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.

Điều 2. Nguyên tắc phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí

1. Bảo đảm chính xác, kịp thời, khách quan, trung thực, thống nhất, đúng thẩm quyền và đúng phạm vi thông tin được phép cung cấp.

2. Tuân thủ quy định của pháp luật về báo chí, bảo vệ bí mật nhà nước, bảo vệ dữ liệu cá nhân, tiếp cận thông tin và các quy định pháp luật có liên quan.

3. Bảo đảm phân định rõ giữa việc cung cấp thông tin thường xuyên với việc nhân danh Hội đồng nhân dân tỉnh, Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh để phát ngôn, công bố quan điểm, chủ trương hoặc kết luận chính thức.

4. Không cung cấp thông tin thuộc bí mật nhà nước; thông tin, tài liệu nội bộ hoặc dự thảo chưa được phép công khai; thông tin đang được xem xét, xử lý nhưng chưa có kết luận chính thức; thông tin pháp luật quy định không được cung cấp hoặc việc cung cấp có thể xâm phạm quyền, lợi ích hợp pháp của cơ quan, tổ chức, cá nhân.

Điều 3. Người phát ngôn

1. Chánh Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh là người phát ngôn, thực hiện phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí theo các hình

thức quy định tại Điều 4 Quy định này. Trường hợp Chánh Văn phòng không thể thực hiện nhiệm vụ thì báo cáo Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, ủy quyền cho người có trách nhiệm thực hiện phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí. Việc ủy quyền phải được thực hiện bằng văn bản, áp dụng đối với từng vụ việc cụ thể và trong thời hạn nhất định. Trường hợp vụ việc chưa kết thúc khi hết thời hạn ủy quyền, Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét gia hạn việc ủy quyền bằng văn bản.

2. Trường hợp cần thiết theo yêu cầu nhiệm vụ, Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định người thực hiện phát ngôn, cung cấp thông tin cho báo chí đối với từng nội dung cụ thể, ngoài người phát ngôn quy định tại khoản 1 Điều này.

3. Người được Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh ủy quyền hoặc quyết định thực hiện phát ngôn, cung cấp thông tin cho báo chí theo khoản 1 và khoản 2 Điều này không được ủy quyền lại cho người khác.

Chương II **PHÁT NGÔN VÀ CUNG CẤP THÔNG TIN CHO BÁO CHÍ**

Điều 4. Hình thức phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí

1. Tổ chức họp báo trực tiếp hoặc trực tuyến. Căn cứ chương trình công tác, kết quả kỳ họp Hội đồng nhân dân tỉnh và yêu cầu thông tin, tuyên truyền, Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh chủ động xây dựng kế hoạch hoặc đề xuất tổ chức họp báo định kỳ, đột xuất, báo cáo Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định. Trước mỗi lần họp báo, Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định người thực hiện phát ngôn, nội dung phát ngôn, phạm vi thông tin và tài liệu được cung cấp, thành phần tham gia và trách nhiệm phối hợp.

2. Đăng tải trên Trang thông tin điện tử Đại biểu dân cử tỉnh Sơn La, Cổng Thông tin điện tử tỉnh hoặc kênh thông tin chính thức.

3. Phát ngôn trực tiếp hoặc trả lời phỏng vấn; gửi thông cáo báo chí, nội dung trả lời bằng văn bản hoặc thư điện tử công vụ.

4. Cung cấp thông tin qua trao đổi trực tiếp hoặc tại các cuộc giao ban báo chí do Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy tổ chức khi được yêu cầu.

Điều 5. Nội dung cung cấp thông tin

1. Cung cấp thông tin thường xuyên về tình hình hoạt động, kết quả thực hiện nhiệm vụ, các vấn đề được dư luận xã hội quan tâm liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của Hội đồng nhân dân tỉnh:

a) Chương trình, nội dung và kết quả các kỳ họp Hội đồng nhân dân tỉnh; nghị quyết, kết luận, thông báo, chương trình, kế hoạch, báo cáo và văn bản đã được phép công khai.

b) Hoạt động giám sát, khảo sát, chất vấn, giải trình, tiếp xúc cử tri, tiếp công dân, kết quả giải quyết kiến nghị của cử tri, kết quả giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh thuộc thẩm quyền.

c) Các hoạt động khác sau khi đã có kết luận hoặc được phép công khai.

2. Cung cấp thông tin theo yêu cầu

a) Khi cơ quan báo chí hoặc cơ quan chỉ đạo báo chí, cơ quan quản lý nhà nước về báo chí có yêu cầu phát ngôn hoặc cung cấp thông tin về các sự kiện, vấn đề thuộc phạm vi trách nhiệm của Hội đồng nhân dân tỉnh, Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh tổng hợp, tham mưu Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định theo khoản 2 Điều 3 Quy định này.

b) Khi phát sinh sự kiện, vấn đề thuộc phạm vi trách nhiệm của Hội đồng nhân dân tỉnh, người phát ngôn hoặc người được Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh giao phát ngôn trong trường hợp cụ thể phải cung cấp thông tin trong thời gian sớm nhất có thể, nhưng chậm nhất 24 giờ kể từ khi tiếp nhận thông tin về sự kiện, vấn đề. Trường hợp chưa đủ căn cứ xác minh để cung cấp thông tin đầy đủ thì thông báo ngắn gọn về nội dung ban đầu, tình trạng và biện pháp xử lý; tiếp tục cập nhật thông tin sau khi có kết quả xác minh hoặc kết luận của cơ quan có thẩm quyền nhằm kịp thời cảnh báo, định hướng dư luận, hạn chế khủng hoảng truyền thông và sự lan truyền thông tin sai lệch, không chính xác.

Điều 6. Trách nhiệm của người phát ngôn, cung cấp thông tin

1. Thực hiện đúng nội dung, phạm vi, thời điểm hoặc thời hạn được giao; chịu trách nhiệm trước pháp luật và trước cơ quan, người có thẩm quyền về nội dung phát ngôn, thông tin cung cấp cho báo chí.

2. Phối hợp với Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh và cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan để chuẩn bị, kiểm tra, xác minh nội dung, tài liệu, số liệu.

3. Đề nghị cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan cung cấp thông tin, tài liệu cần thiết. Cơ quan, tổ chức, cá nhân cung cấp thông tin, tài liệu chịu trách nhiệm về tính chính xác, đầy đủ và hợp pháp của nội dung đã cung cấp.

4. Từ chối phát ngôn hoặc cung cấp thông tin cho báo chí đối với nội dung không thuộc thẩm quyền, chưa đủ căn cứ xác minh, chưa được phép công khai hoặc thuộc trường hợp theo quy định tại khoản 2 Điều 31 Luật Báo chí; trường hợp từ chối phải nêu rõ lý do để cơ quan báo chí biết. Đối với nội dung chưa đủ căn cứ xác minh, cơ quan báo chí có thể gửi câu hỏi bằng văn bản; người phát ngôn hoặc người được giao phát ngôn có trách nhiệm tiếp nhận, thông báo tình trạng xử lý và trả lời sau khi có đủ thông tin theo quy định.

5. Tham mưu thực hiện quyền phản hồi; đề nghị cơ quan báo chí cải chính, xin lỗi, gỡ bỏ hoặc xử lý thông tin đăng, phát không chính xác, sai sự thật theo quy định của pháp luật.

Điều 7. Trách nhiệm của Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh

1. Là đầu mối tham mưu, giúp Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Quy định này; tiếp nhận, phân loại, xử lý hoặc tham mưu xử lý yêu cầu cung cấp thông tin của cơ quan báo chí.

2. Chủ trì, phối hợp chuẩn bị, kiểm tra, rà soát nội dung, tài liệu, số liệu; trình cơ quan hoặc người có thẩm quyền xem xét trước khi phát ngôn hoặc cung cấp thông tin.

3. Tham mưu tổ chức họp báo; xây dựng thông cáo báo chí, văn bản trả lời, nội dung hỏi - đáp; theo dõi thông tin báo chí liên quan đến hoạt động của Hội đồng nhân dân tỉnh, Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh và đề xuất xử lý kịp thời.

4. Tham mưu việc công khai, cập nhật thông tin liên hệ của đầu mối cung cấp thông tin; lưu trữ hồ sơ, tài liệu liên quan đến việc phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí; tổng hợp, báo cáo khi có yêu cầu.

Điều 8. Trách nhiệm phối hợp và tổ chức thực hiện

1. Các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan phối hợp cung cấp đầy đủ, kịp thời, chính xác thông tin, tài liệu thuộc phạm vi phụ trách khi được cơ quan, người có thẩm quyền giao hoặc khi có đề nghị của người phát ngôn, Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh.

2. Cơ quan, tổ chức, cá nhân cung cấp thông tin, tài liệu chịu trách nhiệm trước pháp luật và trước cơ quan có thẩm quyền về tính chính xác, đầy đủ và hợp pháp của nội dung đã cung cấp.

3. Các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh, đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh không tự phát ngôn hoặc cung cấp thông tin nhân danh Hội đồng nhân dân tỉnh, Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh khi chưa được cơ quan, người có thẩm quyền giao. Trường hợp trao đổi, cung cấp thông tin với tư cách cá nhân hoặc theo phạm vi nhiệm vụ được giao thì phải xác định rõ tư cách cung cấp thông tin, bảo đảm tuân thủ Điều 2 Quy định này và không làm phát sinh cách hiểu đó là quan điểm chính thức của Hội đồng nhân dân tỉnh, Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh.

4. Trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc, Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh tổng hợp, báo cáo Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.